TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày 21-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Hoài Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Vũ Bằng

Ông Huỳnh Văn Màu

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Thanh Vân, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Bà Tăng Thị Thơm, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn K sinh ngày 19 tháng 8 năm 1990 tại HT; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thôn A, xã CM, huyện CX, tỉnh HT; chổ ở hiện nay thôn A, xã CM, huyện CX, tỉnh HT; nghề nghiệp công nhân; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc Kinh; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Trần Văn L sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị L sinh năm 1965;Vợ Nguyễn Thị H sinh năm 1990; Con có 02 người (Lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017; Anh chị em ruột: có 03 người (Lớn nhất bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1993); tiền án không; tiền sự không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25-7-2018 chuyển tạm giam ngày 31-7-2018 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Dương Thị Thanh Q sinh năm 1982. Nơi cư trú: khóm 2, phường 1, thị xã DH, tỉnh TV (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24-7-2018 Trần Văn K đi nhờ xe của người bạn tên LL từ cổng khu tập thể Công ty L 18 thuộc ấp LC, xã DT, thị xã DH đến

dốc cầu Long Toàn thì K mượn xe không nhớ biển số xe của LL để đi công việc thì LL đồng ý và giao xe cho K, K điều khiển xe đến tiệm cầm đồ Út A để xin gia hạn thời gian cầm đồ (điện thoại di động). Sau đó K điều khiển xe đến cửa hàng bán hoa của chị Dương Thị Thanh Q thuộc khóm 2, phường 1, thị xã DH thì dừng lại để vào mua hoa làm quà sinh nhật cho vợ của K, chị Q chỉ vào giỏ hoa cắm sẵn hỏi K đồng ý không, K đồng ý, sau đó K chọn bảng chúc mừng sinh nhật và yêu cầu chị Q gắn lên giỏ hoa này, tiếp đó K yêu cầu chị Q cung cấp bao thư để K bỏ tiền vào bao thơ, chị Q đưa K 01 bao thơ, 01 cây viết và tiếp tục làm công việc dán chữ lên giỏ hoa. K đưa bao thơ cho chị Q và nói có bỏ vào bao thư này 500.000 đồng và yêu cầu chị Q gắn bao thơ vào giỏ hoa. Sau đó K tiếp tục hỏi chị Q mua 01 cái chậu đề về trồng xương rồng, chị Q lấy chậu theo yêu cầu của K, K nói với chị Q đi mua gấu bông rồi quay lại lấy hoa, chị Q đồng ý và chị Q đi vào trong nhà gói chậu hoa để vào trong thùng và dán keo lại, K đi ra ngoài lấy xe thì đi ngang qua cái bàn thấy có 01 điện thoại di động hiệu Sony, K lấy điện thoại này bỏ vào túi quần và lên xe chạy đến cầu Long Toàn thì LL chở K về khu tập thể Công ty L 18, K bỏ 02 sim điện thoại trước cổng khu tập thể rồi vào phòng ngủ.Chị Q sau khi dán keo chậu hoa, thì định lấy điện thoại sử dụng nhưng không thấy, nên lấy điện thoại khác điện vào máy của chị Q, lần đầu còn đổ chuông, sau đó thì không liên lạc được, biết máy bị mất nên chị Q báo Công an.

Quá trình điều tra, xác minh cơ quan điều tra Công an thị xã DH đã có đủ căn cứ chứng minh K lấy trộm điện thoại của chị Q nên đã bắt khẩn cấp đối với Trần Văn K, sau khi bị bắt K thừa nhận hành vi phạm tội của K.

Tại kết luận định giá số 12, ngày 27-7-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã DH kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Sony XPERIA F3216 viền và mặt trước màu vàng chanh, mặt sau màu trắng không có sim bên trong đã qua sử dụng có giá 2.600.000 đồng; 01 sim điện thoại di động mạng Viettel có số thuê bao 0977131774 có giá 40.000 đồng, 01 sim điện thoại di động mạng Vinaphone có số thuê bao 01252644514 có giá 30.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị thiệt hại 2.670.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS-HS ngày 29-8-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã D H, tỉnh TV đã truy tố bị cáo Trần Văn K về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn K thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1,2 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn K từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản"; về trách nhiệm dân sự người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét Ngoài ra vị

kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Văn K nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã DH, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã DH, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Kết quả thẩm vấn, tranh luận công khai tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận**:** Khoảng 19 giờ đến khoảng 20 giờ ngày 24-7-2018, do ý định chiếm đoạt tài sản của bị hại Dương Thị Thanh Q, bị cáo vào tiệm hoa của chị Q hỏi mua hoa để lợi dụng việc sơ hở của chị Q để lén lút trộm cắp tài sản của chị Q là 01 điện thoại Sony XPERIA F3216 viền và mặt trước màu vàng chanh, mặt sau màu trắng loại máy có 02 sim, theo kết luận định giá số 12, ngày 27-7-2018 của Hội đồng định giá tài sản của thị xã DH thì điện thoại này và 02 sim điện thoại có giái trị 2.670.000 đồng. Như vậy đã có đầy đủ cơ sở quy kết bị cáo Trần Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo Trần Văn K vào năm 2015 bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xử phạt 09 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản", trong quá trình chấp hành hình phạt bị cáo đã được giáo dục và nhận thức được cái đúng cái sai, sau khi chấp hành xong về xã hội cố gắng lao động để tạo ra thu nhập nuôi sống bản thân và phụ giúp gia đình trở thành người công dân có ích cho xã hội. Trước khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là công nhân của Công ty L 18 đang có trụ sở hoạt động tại ấp LC, xã DT, thị xã DH, bị cáo làm việc cho Công ty được khoảng 02 tháng, tuy nhiên bị cáo không có đăng ký tạm trú với chính quyền địa phương, thu nhập của bị cáo khoảng 10 triệu đồng/tháng, nhưng với bản chất thích hưởng thụ nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Dương Thị Thanh Q. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Xét thấy cần phải áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội

một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời ngăn ngừa những hành vi tương tự và nhằm răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải;bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự theo sự đề nghị của vị Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay người bị hại Dương Thị Thanh Q vắng mặt nhưng có đơn xin xử vắng mặt không yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng: Đã trả lại cho bị hại Dương Thị Thanh Q

[7]. Xét bản cáo trạng của Viện kiểm sát, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt tù là có căn cứ, phù hợp pháp luật, tuy nhiên Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt tù từ 09 đến 12 tháng đối với hành vi phạm tội của bị cáo là quá nghiêm khắc, nghĩ nên xử phạt bị cáo K mức hình phạt 07 tháng tù cũng đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[8]. Về án phí: Bị cáo Trần Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn K 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 25-7-2018.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Dương Thị Thanh Q không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn K chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND thị xã Duyên Hải;
-Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
-CCTHADS thị xã Duyên Hải;
-Công an thị xã Duyên Hải;
- Bị cáo, đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án..

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Hoài Quốc